

Số: 61/2026/QĐ-TA

Lào Cai, ngày 12 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - LÀO CAI**

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Ông Ngô Đức Quang
- Thư ký phiên họp:* Bà Đặng Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lào Cai.

Ngày 12 tháng 8 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lào Cai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 63/2026/QĐ-TA ngày 10 tháng 8 năm 2026 đối với:

Họ và tên: **Từ Viết T**;

Sinh ngày 30 tháng 7 năm 1988; giới tính: Nam;

Số định danh cá nhân: 010088005094; ngày cấp: 20/08/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an.

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 7/12

Nơi cư trú: Thôn Đ (nay là thôn L), xã B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do;

Con bà Từ Thị L, sinh năm 1960;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Người bị đề nghị **Từ Viết T** hiện đã được đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 - tỉnh Lào Cai, phân khu 2. Địa chỉ: Thôn Đá Đình, xã Hợp Thành, tỉnh Lào Cai.

Người bị đề nghị **Từ Viết T** vắng mặt tại phiên họp (Có đơn xin vắng mặt).

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Mai Xuân Trung - Chức vụ: Trưởng Công an xã B, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Tống Quang Du - Chức vụ: Phó Trưởng Công an xã B, tỉnh Lào Cai.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai:* Bà Ông Nguyễn Quốc Cường - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Từ Viết T là đối tượng nghiện ma túy từ tháng 02 năm 2026. Quá trình nghiện ma túy, **Từ Viết T** không đăng ký cai nghiện tự nguyện, không đăng ký điều trị nghiện bằng thuốc thay thế, không trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện và không trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy. Ngày 10/6/2026 Công an xã B, tỉnh Lào Cai phát hiện và lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với **Từ Viết T**. **Từ Viết T** cũng đã có bản tường trình về hành vi

sử dụng trái phép chất ma túy. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 11/6/2026 của Trạm y tế **B** đã xác định **Từ Viết T** nghiện chất ma túy nhóm Methamphetamine (MET).

Ngày 11/6/2026, sau khi được thông báo về trách nhiệm đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, đăng ký điều trị nghiện bằng thuốc thay thế, **Từ Viết T** không đồng ý đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện bằng thuốc thay thế.

Ngày 05 tháng 8 năm 2026 Trưởng Công an xã **B**, tỉnh Lào Cai có văn bản số 77/ĐN-CAX đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lào Cai xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với **Từ Viết T**. Tại phiên họp người đại diện theo uỷ quyền của Trưởng Công an xã **B**, tỉnh Lào Cai phát biểu ý kiến đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 - tỉnh Lào Cai đối với **Từ Viết T** với thời hạn là 24 tháng.

Tại biên bản vi phạm hành chính, bản tường trình và đơn xin vắng mặt tại phiên họp, người bị đề nghị **Từ Viết T** đã thừa nhận bản thân nghiện ma túy từ tháng 02 năm 2026. Vào ngày 10/6/2026, **Từ Viết T** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức hút thì bị Công an xã **B**, tỉnh Lào Cai phát hiện và lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. **Từ Viết T** nhất trí với kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với mình, không có ý kiến gì về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai tham gia phiên họp phát biểu ý kiến việc tuân theo pháp luật xử lý vi phạm hành chính trong việc xem xét, quyết định xử lý vi phạm hành chính, đối tượng áp dụng, thẩm quyền xem xét lập hồ sơ, việc giải quyết xử lý vi phạm hành chính của Thẩm phán đảm bảo đúng trình tự luật định, không vi phạm về thời hạn xét đề nghị. Đề nghị Tòa án giải quyết theo hướng chấp nhận đề nghị của Trưởng Công an xã **B**, tỉnh Lào Cai, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 - tỉnh Lào Cai đối với **Từ Viết T** với thời hạn là 24 tháng.

XÉT THẤY

Sau khi xem xét hồ sơ thụ lý số 63/2026/TL-XLHC ngày 07 tháng 8 năm 2026 và nghe ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai về hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với **Từ Viết T**. Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lào Cai xét thấy:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đã thực hiện đúng theo quy định tại Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2026; Điều 31, khoản 1 Điều 35; Điều 37; Điều 54; khoản 2 Điều 56 của Luật phòng chống ma túy năm 2025 của Luật phòng chống ma túy năm 2025;

Về thẩm quyền: Người đề nghị là Trưởng Công an xã **B**, tỉnh Lào Cai, căn cứ khoản 8 Điều 35 Luật phòng chống ma túy 2025; khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số

03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ quốc hội (đã được sửa đổi bổ sung theo Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 và Pháp lệnh số 02/2026/UBTVQH16 ngày 10/6/2026 của Ủy ban thường vụ quốc hội), Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lào Cai có thẩm quyền xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị **Từ Viết T**.

Về nội dung: Đối với người bị đề nghị **Từ Viết T** là đối tượng nghiện ma túy từ tháng 02 năm 2026. Quá trình nghiện ma túy, **Từ Viết T** không thực hiện việc đăng ký cai nghiện tự nguyện và không đăng ký điều trị cai nghiện bằng thuốc thay thế. Mặc dù nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vào ngày 10/6/2026 **Từ Viết T** đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Công an xã **B**, tỉnh Lào Cai phát hiện, lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. **Từ Viết T** cũng đã có bản tường trình về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 11/6/2026 của Trạm y tế **B** đã xác định **Từ Viết T** nghiện chất ma túy nhóm Methamphetamine (MET). **Từ Viết T** từ chối đăng ký cai nghiện tự nguyện và đăng ký điều trị nghiện bằng thuốc thay thế. Vì vậy cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với **Từ Viết T** trong một thời gian nhất định để giúp người nghiện cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý, chữa bệnh, lao động, học nghề và sinh hoạt dưới sự quản lý, giáo dục của Cơ sở cai nghiện ma túy công lập là phù hợp theo quy định tại Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2026 và khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống ma túy năm 2025.

Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, vi phạm: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Từ Viết T** đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của pháp luật về kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến chất ma túy của Nhà nước, vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn xã hội; gây nguy hại cho sức khỏe, thể chất, tinh thần của người sử dụng ma túy làm ảnh hưởng đến gia đình, người thân và cộng đồng xã hội, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

Về tình tiết tăng nặng: **Từ Viết T** không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ **Từ Viết T** đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi đối với hành vi, vi phạm của mình nên cần áp dụng khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính 2026.

Xét thấy, đề nghị của Trưởng Công an xã **B**, tỉnh Lào Cai và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với **Từ Viết T** là có căn cứ đúng theo quy định tại Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2026; khoản 1 Điều 29, khoản 1, khoản 8 Điều 35; Điều 54; khoản 2 Điều 56 của Luật phòng chống ma túy năm 2025; khoản 1 Điều 3, Điều 8, 12, 17; 31, 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ quốc hội (đã được sửa đổi bổ sung bởi Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 và Pháp lệnh số 02/2026/UBTVQH16 ngày 10/6/2026 của Ủy ban thường vụ quốc hội).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 - tỉnh Lào Cai, phân khu 2. Địa chỉ: **Thôn Đ, xã H, tỉnh Lào Cai** đối với **Từ Viết T**.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi Cơ sở cai nghiện ma túy công lập (ngày 10/6/2026).

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định. Trưởng Công an xã **B**, tỉnh Lào Cai có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an xã **B**, tỉnh Lào Cai có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 7 - Lào Cai;
- Trưởng Công an xã **B**;
- Giám đốc Công an tỉnh Lào Cai;
- UBND xã **B**, tỉnh Lào Cai;
- Người bị áp dụng;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 1- tỉnh Lào Cai;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ngô Đức Quang